

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã được quy định tại Điều 4 Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên

Thực hiện Kế hoạch số 276/KH-BTV ngày 27/5/2021 của Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh về kế hoạch giám sát mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã được quy định tại điều 4 Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh.

UBND huyện Tuần Giáo báo cáo kết quả thực hiện mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã được quy định tại Điều 4 Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên với nội dung như sau:

I. Tình hình chung

Tuần Giáo là một huyện vùng thấp của tỉnh Điện Biên, phía Bắc giáp huyện Tủa Chùa, phía Nam và Tây giáp huyện Mường Ảng, phía Đông giáp tỉnh Sơn La; Trung tâm huyện lỵ huyện Tuần Giáo ở phía Nam của tỉnh Điện Biên, cách thành phố Điện Biên Phủ (trung tâm tỉnh lỵ Điện Biên) 76 km. Tổng diện tích đất tự nhiên 113.542,27 ha, trong đó: Đất nông nghiệp 101.750,14 ha; đất phi nông nghiệp 2.547,04 ha và đất chưa sử dụng 12.467,47 ha. Toàn huyện có 18 xã và 1 thị trấn. Dân số trung bình của huyện năm 2020 là 89.625 người, gồm các dân tộc: Thái, Mông, Kinh, Khơ Mú và Tày; trong đó dân tộc thiểu số chiếm trên 91%; nhân dân sống chủ yếu bằng nghề nông - lâm nghiệp; dân cư phân bố không đồng đều, sống tập trung ở vùng trung tâm huyện lỵ, trung tâm cụm xã và thưa dần về các bản.

II. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện

Sau khi Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh về việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên có hiệu lực thi hành. UBND huyện đã triển khai rộng rãi nội dung quyết định đến các cơ quan, phòng ban, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn qua các cuộc họp, hội nghị đồng thời ban hành hướng dẫn số 1303/HD-UBND ngày 12/11/2019 của UBND huyện về triển khai

thực hiện Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên.

2. Chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị chức năng, tổ chức chính trị - xã hội xây dựng dự toán kinh phí hàng năm

UBND huyện đã hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng dự toán thu, chi hàng năm trong đó có nội dung xây dựng dự toán chi thực hiện Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh. Trong quá trình triển khai UBND các xã, thị trấn hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội tại xã xây dựng dự toán và tổng hợp chung vào dự toán hàng năm của các xã, thị trấn.

UBND huyện giao nhiệm vụ cho phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với phòng Nội vụ cân đối ngân sách lên phương án, dự toán để thực hiện chế độ chính sách theo quy định, đồng thời hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí để thực hiện Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh.

III. Kết quả thực hiện

1. Công tác tuyên truyền, triển khai Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh

UBND huyện đã triển khai rộng rãi nội dung quyết định đến các cơ quan, phòng ban, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn qua các cuộc họp, hội nghị.

Từ cơ sở đó UBND các xã, thị trấn đã triển khai, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thị trấn, bản, tổ dân phố trên địa bàn, cùng với đó quán triệt nghiêm túc thực hiện Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh.

Các tổ chức chính trị - xã hội của huyện tổ chức tuyên truyền, triển khai nội dung quyết định đến các chính trị - xã hội của huyện.

2. Kinh phí và nguồn kinh phí cấp

Tổng số kinh phí cấp theo Điều 4 Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh cho 19 xã, thị trấn trên địa bàn:

- Năm 2020: 513 triệu đồng (mức 27 triệu đồng/ xã, thị trấn).

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Đơn vị | Số tiền/ Tổ chức chính trị - xã hội | Ủy ban MTTQ | Đoàn TNCS Hồ Chí Minh | Hội liên hiệp phụ nữ | Hội Nông dân | Hội cựu chiến binh |
|-----|-------------------|--|----------------|--------------------------------|----------------------------|--------------------|--------------------------|
| | Tổng cộng: | 513 | 133 | 95 | 95 | 95 | 95 |
| 1 | Xã Quài Tở | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 2 | Xã Mường Thín | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 3 | Xã Chiềng Sinh | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 4 | Xã Quài Cang | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 5 | Xã Mùn Chung | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |

| STT | Đơn vị | Số tiền/ Tổ chức chính trị - xã hội | Ủy ban MTTQ | Đoàn TNCS Hồ Chí Minh | Hội liên hiệp phụ nữ | Hội Nông dân | Hội cựu chiến binh |
|-----|--------------------|--|----------------|--------------------------------|----------------------------|--------------------|--------------------------|
| 6 | Thị trấn Tuần Giáo | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 7 | Xã Mường Mùn | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 8 | Xã Phình Sáng | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 9 | Xã Chiềng Đông | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 10 | Xã Mường Khong | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 11 | Xã Rạng Đông | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 12 | Xã Nà Tòng | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 13 | Xã Ta Ma | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 14 | Xã Tủa Tinh | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 15 | Xã Pú Xi | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 16 | Xã Tênh Phong | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 17 | Xã Pú Nhung | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 18 | Xã Quài Nưa | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 19 | Xã Nà Sáy | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |

- Năm 2021: 513 triệu đồng (mức 27 triệu đồng/ xã, thị trấn).

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Đơn vị | Số tiền/ Tổ chức chính trị - xã hội | Ủy ban MTTQ | Đoàn TNCS Hồ Chí Minh | Hội liên hiệp phụ nữ | Hội Nông dân | Hội cựu chiến binh |
|-----|--------------------|--|----------------|--------------------------------|----------------------------|--------------------|--------------------------|
| | Tổng cộng: | 513 | 133 | 95 | 95 | 95 | 95 |
| 1 | Xã Quài Tở | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 2 | Xã Mường Thín | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 3 | Xã Chiềng Sinh | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 4 | Xã Quài Cang | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 5 | Xã Mùn Chung | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 6 | Thị trấn Tuần Giáo | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 7 | Xã Mường Mùn | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 8 | Xã Phình Sáng | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 9 | Xã Chiềng Đông | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 10 | Xã Mường Khong | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 11 | Xã Rạng Đông | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 12 | Xã Nà Tòng | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 13 | Xã Ta Ma | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 14 | Xã Tủa Tinh | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 15 | Xã Pú Xi | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 16 | Xã Tênh Phong | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |

| STT | Đơn vị | Số tiền/ Tổ chức chính trị - xã hội | Ủy ban MTTQ | Đoàn TNCS Hồ Chí Minh | Hội liên hiệp phụ nữ | Hội Nông dân | Hội cựu chiến binh |
|-----|-------------|--|----------------|--------------------------------|----------------------------|--------------------|--------------------------|
| 17 | Xã Pú Nhung | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 18 | Xã Quài Nưa | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 19 | Xã Nà Sáy | 27 | 7 | 5 | 5 | 5 | 5 |

3. Công tác lập, phân bổ, giao dự toán, tổ chức thực hiện

Việc xây dựng dự toán kinh phí của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể xã, thị trấn được thực hiện ở các xã, thị trấn qua công tác thảo luận dự toán giữa bộ phận Tài chính - Kế toán xã, thị trấn và cán bộ của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể ở xã, thị trấn vào tháng 6, tháng 7 hằng năm. UBND cấp xã tổng hợp dự toán thu, chi của cấp xã gửi phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp dự toán tham mưu phương án phân bổ ngân sách hàng năm cho UBND huyện trình HĐND huyện quyết định phương án phân bổ và giao dự toán ngân sách hàng năm.

- Mức khoán kinh phí hoạt động được UBND huyện phân bổ giao dự toán từ đầu năm cho UBND các xã, thị trấn; UBND xã, thị trấn ra quyết định phân bổ, giao dự toán cho các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, thị trấn theo đúng định mức quy định.

- Công tác tổ chức thực hiện nguồn kinh phí của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể ở cấp xã thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015 và các quy định hiện hành. Nội dung chi kinh phí khoán được thực hiện chi cho các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể ở cấp xã, như chế độ họp, hội nghị, vật tư văn phòng ...

4. Công tác kiểm tra, quản lý, sử dụng kinh phí tại các xã, thị trấn

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, kịp thời nắm bắt tình hình sử dụng nguồn kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội tại các xã, thị trấn. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện. Qua đó kịp thời phát hiện và khắc phục những bất cập, hạn chế trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo việc triển khai thực hiện có hiệu quả. Trên cơ sở mức kinh phí được UBND huyện phân bổ, UBND các xã, thị trấn đã phân bổ kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội của cấp mình, đồng thời thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành.

5. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện nguồn kinh phí

Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội ở cấp xã chưa đáp ứng hết yêu cầu, nhiệm vụ được giao, ngân sách địa phương phải hỗ

trợ thêm nhiều.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Mức khoán kinh phí hoạt động đã tạo nguồn kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội, tăng sự chủ động cho các tổ chức chính trị - xã hội trong quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

2. Khó khăn

Mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã về cơ bản mới chỉ đáp ứng được nhu cầu hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, thị trấn. Tuy vậy mức khoán chi vẫn còn thấp, ngân sách xã, thị trấn hàng năm vẫn phân bổ, giao thêm dự toán.

V. Đề xuất, kiến nghị

Đề xuất UBND tỉnh xem xét, tăng mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã được quy định tại điều 4 Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- Hội LHPN tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, Hội LHPN huyện, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Đức